

Số: 44/2018/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 16 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 61/2018/TLST-HNGĐ về việc: “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” ngày 03 tháng 4 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Tăng Thị Kim L**, sinh năm 1982; Địa chỉ: đường NVL, Khóm 3, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng;

- *Bị đơn*: Ông **Lý Thành T**, sinh năm 1979; Địa chỉ: đường NVL, Khóm 3, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Tăng Thị Kim L và ông Lý Thành T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau khi ly hôn, bà Tăng Thị Kim L và ông Lý Thành T thống nhất giao cháu Lý Chanh Đ (nam, sinh ngày 20-6-2008) và cháu Lý Thị Phương A, (nữ, sinh ngày 31-01-2016) cho bà Tăng Thị Kim L trực tiếp nuôi

dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông Lý Thành T cấp dưỡng nuôi cháu Lý Chanh Đ và cháu Lý Thị Phương A mỗi tháng là 2.000.000đ/tháng cho đến khi 02 cháu đủ tuổi trưởng thành và có đủ năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6-2018, ngày cấp dưỡng là ngày 15 hàng tháng.

Ông Lý Thành T có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Tăng Thị Kim L và ông Lý Thành T thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), bà Tăng Thị Kim L đồng ý chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà bà Tăng Thị Kim L đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000323 ngày 27-3-2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nên bà Tăng Thị Kim L đã nộp xong số tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, trả cho bà Liễu số tiền án phí sau khi đã khấu trừ là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Về án phí cấp dưỡng là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), ông Lý Thành T phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Lê Vũ Huy Hoàng